

EMAIL: kimcuclvt@gmail.com

sđt:0393091354

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KÌ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CẤP THÀNH PHỐ

THÀNH PHỐ

NĂM HỌC 2024 – 2025

Môn thi: NGŨ VĂN - LỚP 9

Thời gian: 150 phút (không kể thời gian giao đề)

PHẦN I: ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc kĩ văn bản dưới đây và trả lời các câu hỏi:

Các bạn đã từng nghe nói về thí nghiệm dùng ngôn từ để giết chết thực vật chưa? Năm 2018, IKEA đã tiến hành một thí nghiệm tại một trường học ở Các Tiểu Vương quốc Ả Rập Thống nhất. Người ta đặt hai chậu cây cảnh vào trong lồng kính, với điều kiện chăm sóc như nhau vào khuôn viên nhà trường. Tên của thí nghiệm này là: “Ngôn ngữ của con người rất cuộc có sức mạnh to lớn đến mức nào?”.

Các học sinh được yêu cầu tiến hành công kích bằng lời nói đối với chậu cây có gắn bảng “Cây này bị bắt nạt”, và sau đó khen ngợi chậu cây còn lại có gắn bảng “Cây này được khen ngợi”.

Kết quả là sau 30 ngày, chậu cây bị bạo hành ngôn ngữ đã héo úa, trong khi chậu cây còn lại được khen ngợi thì vẫn sống khỏe, lớn nhanh.

Mặc dù thí nghiệm này vẫn gây tranh cãi về độ tin cậy của nó, nhưng không thể phủ nhận tính sát thương của bạo lực ngôn từ vẫn thực sự tồn tại.

Chưa chắc bạo lực ngôn từ có thể huỷ diệt một cái cây, bởi vì tôi không thể khẳng định rằng các loài thực vật có thể cảm nhận được thiện ý hay ác ý hay không. Tuy nhiên, bạo lực ngôn từ là quá đủ để huỷ diệt một con người. Bạo lực ngôn từ của những vết thương vào nội tâm của một người, gây tổn hại tới ý chí sinh tồn, tàn phá thể chất và tinh thần của người ấy.

(Theo Chu Tiều Khoan, Xóa bỏ bóng đen nhận thức của bản thân, NXB Thanh niên, Hà Nội, 2023)

Câu 1. (1.0 điểm) Xác định luận đề và các luận điểm của văn bản.

Câu 2. (1.0 điểm) Trong đoạn trích, tác giả đã đưa ra bằng chứng nào? Nêu tác dụng của bằng chứng đó.

Câu 3. (2.0 điểm) Xác định và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ sử dụng trong câu: “Bạo lực ngôn từ của những vết thương vào nội tâm của một người, gây tổn hại tới ý chí sinh tồn, tàn phá thể chất và tinh thần của người ấy.”

Câu 4. (2.0 điểm) Tìm một ví dụ trong thực tế cho thấy tác hại của bạo lực ngôn từ với con người. Trình bày câu trả lời ngắn gọn trong khoảng 3 đến 5 câu.

PHẦN 2: VIẾT (14.0 điểm)

Câu 1. (6.0 điểm) *Phải chăng lời nói là cầu nối giúp chúng ta hiểu nhau hơn? Hãy viết bài văn (khoảng 500 chữ) trình bày câu trả lời của em.*

Câu 2. (8.0 điểm)

Bàn về văn học, Thanh Thảo cho rằng: “*Văn chương giúp con người sống “ra người” hơn, sống tốt hơn, nếu ta biết tìm trong quyển sách những vệt sáng, những nguồn sáng soi rọi vào những góc khuất của cuộc đời và của con người*”

(Theo Nhà văn nói về môn Văn- Văn học và tuổi trẻ- NXB GD, 2015)

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Dựa vào những thông tin về tác phẩm “*Một cuộc đua*” của tác giả Quế Hương, **hãy phân tích đoạn trích sau** để làm sáng tỏ “*những vệt sáng, những nguồn sáng soi rọi vào những góc khuất của cuộc đời và của con người*”.

(Tóm tắt: Truyện ngắn “*Một cuộc đua*” của nữ tác giả Quế Hương kể về nhân vật “cậu ấm” đã đốt đời mình trong quán bar, vũ trường và rồi trong một lần đua xe, bạn gái thì qua đời, còn cậu bị tai nạn, phải cưa cả hai chân. Mười hai người giúp việc do mẹ cậu thuê trông nom cậu đều không chịu được những cơn cuồng nộ vì hận đời của con người tàn phế này. Cuộc đời “cậu ấm” tưởng chừng như đã trở nên vô nghĩa. Nhưng sau cuộc gặp gỡ với “người thứ 13” gai góc – cô là một sinh viên, mẹ cô cũng chết trong một tai nạn giao thông, để từ đó cuộc đời cô phải quăng quật va đập với mọi phức tạp để tồn tại. Cô đến bên cuộc đời cậu ấm không phải để xoa dịu nỗi đau bằng những lời lẽ ngọt ngào mà cô đã “lấy độc trị độc” để cậu ấm thức tỉnh. Từ đây “cậu ấm” dường như đã nhận ra rằng cuộc đời “chưa hẳn đã đáng buồn”)

“*Buổi thứ 3 ...*

Ngày thứ ba gã không la hét cũng không ném thứ gì. Gã nói chuyện, cùng tôi thi hát Karaoke. Bà quản gia dường như không tin tiếng hát vọng ra từ phòng gã, sững sờ đứng chôn chân ở cửa. Gã thắng tôi dễ dàng.

- *Tôi thích sự thách thức. Vì vậy mà tôi lao vào cuộc đua. – Gã thở dài.*

- *Giờ cậu dám đua nữa không?*

- *Đua với ai khi thế này... ?*

- *Với tôi. Chúng ta đua ngoi lên dưới ánh mặt trời. Thời hạn 5 năm.*

Gã không trả lời tôi, tư lự. Khi tôi bế gã từ xe lăn trở lại giường, gã nhìn vào mắt tôi:

- *Cô có một đôi mắt rất đẹp. Thăm thẳm nỗi buồn nhưng ánh nhìn quyết liệt. Đôi mắt ấy ...*

- *“Khóc người một con”... (Bùi Giáng) – Tôi nhìn gã đáp.*

Tôi qua trót lọt ba buổi thử việc nhưng không “có duyên” với con Hai Triệu. Ngày hôm sau, một người đến tận chỗ tôi trọ gửi tiền công 3 buổi và một gói quà. Mở ra tôi thấy một bầy hạc châu đầu vào một đóa hồng. Đóa hồng là một cái thư, còn bầy hạc mười con xếp bằng tiền đôla thật. Tôi và con Thúy đọc:

“Cô không cần đến buổi thứ tư. Tôi vẫn là một đứa sáng dạ, chỉ cần ba buổi là ngộ... Tôi nhận lời “đua” với cô, đua ngoi lên dưới ánh mặt trời “để còn hai con mắt khóc người một con”. Mười con hạc giấy này tôi tặng cô. Nó chỉ bằng chai rượu vang tôi uống trong những đêm tôi đốt đời mình. Trước khi bay, người ta cũng cần đôi cánh. Đừng chảnh, hãy nhận nó vì tấm lòng thành của tôi. Hẹn gặp lại cuối đường đua.”

(Trích “*Một cuộc đua*” của Quế Hương)

*** Chú thích:**

- Quế Hương là bút danh của nhà giáo Nguyễn Thị Thương. Văn chương như một nghiệp dĩ ngấm vào tâm hồn bà, những trang văn của bà đầm thắm dịu dàng mà khắc khoải, da diết Văn của Quế Hương lôi cuốn người đọc bởi “nỗi buồn âm ập” được chưng cất nên từ bao điều bé mọn của cuộc sống thường ngày. Đó là thứ văn chất ra từ sâu thẳm thương yêu, đậm chất trữ tình. Có thể nói rằng, chất trữ tình trong truyện ngắn của Quế Hương không chỉ là một dư vị khó quên mà còn là dấu hiệu của một phong cách nghệ thuật độc đáo.

- Truyện ngắn “một cuộc đua” đã đoạt giải nhất cuộc thi “Viết truyện ngắn cho thanh niên, học sinh, sinh viên” do NXB Giáo dục phối hợp với Hội Nhà văn tổ chức. Truyện viết về lối sống của thanh niên trong xã hội đương thời.

HƯỚNG DẪN CHẤM

CÂU	HƯỚNG DẪN CHẤM	ĐIỂM
	PHẦN I: ĐỌC HIỂU	6,0
	I. Yêu cầu về kỹ năng: - Học sinh phải có kỹ năng đọc hiểu, lĩnh hội văn bản. - Có kỹ năng làm bài tập tiếng Việt về biện pháp tu từ.	
1	- Luận đề: Tác động của bạo lực ngôn từ - Luận điểm: + tính sát thương của bạo lực ngôn từ với thực vật. + bạo lực ngôn từ có thể huỷ diệt một con người	1,0
2	Bằng chứng được sử dụng trong đoạn trích: Tác giả kể lại thí nghiệm dùng ngôn từ để tác động đến thực vật, bằng cách đặt hai chậu cây vào lồng kính, chậu tác động bằng lời khen, chậu bị bắt nạt bằng ngôn từ. Kết quả chậu được khen sống khỏe mạnh, lớn nhanh. chậu bị bạo hành ngôn ngữ héo úa. Tác dụng: Để thuyết phục người đọc về vấn đề : ngôn ngữ của con người có sức mạnh to lớn.	1,0
3	Xác định và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ sử dụng trong câu: “ <i>Bạo lực ngôn từ cửa những vết thương vào nội tâm của một người, gây tổn hại tới ý chí sinh tồn, tàn phá thể chất và tinh thần của người ấy.</i> ” Biện pháp tu từ ẩn dụ: <i>cửa những vết thương vào nội tâm của một người</i> Tác dụng: làm câu văn thêm sinh động, tăng sức gợi hình, biểu cảm, nhấn mạnh vào tác hại to lớn, khó có thể phai nhòa của bạo lực ngôn từ đối với mỗi người	1,0
4	- Đưa được ví dụ cụ thể, tiêu biểu trong thực tế	2,0

	- chỉ ra tác hại của bạo lực ngôn từ đối với mọi người . Sau đây là một gợi ý: Bạo lực ngôn từ trên mạng xã hội: thể hiện qua những bình luận ác ý, những lời chửi rủa, miệt thị người khác. - Những lời miệt thị trên mạng xã hội khiến cho nạn nhân hoang mang, đau khổ, sợ hãi vì trở thành đối tượng của sự thù ghét, từ đó có nguy cơ mắc các bệnh về tâm lí như rối loạn lo âu, trầm cảm, thậm chí có các hành vi tự huỷ hoại bản thân.	
PHẦN II: VIẾT		14,0
NGHỊ LUẬN XÃ HỘI		
câu 1	<i>Phải chăng lời nói là cầu nối giúp chúng ta hiểu nhau hơn? Hãy viết bài văn (khoảng 500 chữ) trình bày câu trả lời của em.</i> * Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh có kĩ năng làm bài nghị luận xã hội. Bố cục bài viết chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, lưu loát, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và đặt câu. * Yêu cầu cụ thể: Trên cơ sở nắm vững cách làm bài, hiểu ý nghĩa câu nói. Học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau, song cần đảm bảo được các yêu cầu cơ bản sau:	6,0
	Bài viết cần đáp ứng một số ý như sau: 1.Đặt vấn đề: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận:	0,5
	2. Giải quyết vấn đề: Giải thích và nêu biểu hiện: - Lời nói: Những lời con người nói ra trong các hoàn cảnh giao tiếp cụ thể. Đó có thể là lời nói trực tiếp, là tin nhắn, thư từ, bài phát biểu, bài diễn thuyết,... - Hiểu nhau: biết được suy nghĩ, tình cảm, quan điểm của người khác. Người biết thấu hiểu là người có khả năng đặt mình vào vị trí của người khác để có được sự đồng cảm, từ đó có cách hành xử phù hợp. => Câu hỏi: Phải chăng lời nói là cầu nối giúp chúng ta hiểu nhau hơn? Gợi ra suy nghĩ về vai trò kết nối, làm nên sự thấu hiểu, đồng cảm của lời nói hằng ngày.	0,5 0,5 0,5
	Bàn luận - chứng minh: Lời nói chính là một cầu nối giúp chúng ta hiểu nhau hơn. Bởi vì - Thế giới nội tâm con người phong phú và phức tạp giống như những “tiểu vũ trụ” đầy riêng tư, chúng ta cần lời nói để biểu đạt thế giới riêng tư ấy, để người khác có thể hiểu được những cảm xúc của ta, cách ta suy nghĩ, hiểu được quan điểm, lập trường của ta. Và ngược lại, thông qua cách một người giao tiếp, nói năng, ta cũng hiểu phần nào về tâm hồn, nhân cách của họ.	0,75

	- Khi một người gặp khó khăn, hoạn nạn, ta có thể dùng lời nói để khích lệ, động viên, giúp họ vượt qua nghịch cảnh. Khi ấy, tình cảm giữa ta và người ấy sẽ thêm thắm thiết, bền chặt. Lời nói chính là động lực để chúng ta gắn bó với nhau, từ đó hiểu nhau hơn. Và ngược lại, lời nói cũng là cách để ta cầu cứu, tìm kiếm sự giúp đỡ trong hoàn cảnh khốn khó, để từ đó hiểu rõ tấm lòng của những người quanh mình.	0,75
	Mở rộng: - Không phải lúc nào lời nói cũng là cầu nối giúp chúng ta hiểu nhau hơn. Bởi vì: + Những lời nói ác ý, thù ghét không những không kết nối, không mang lại sự thấu hiểu, mà còn huỷ hoại tâm hồn mỗi người, phá vỡ các mối quan hệ và khiến mọi người càng ngày càng xa cách nhau. + Trong nhiều trường hợp, ngôn từ bất lực trước những cảm xúc, nỗi niềm của con người. Khi đó, mỗi người cần có tri âm, tri kỉ để nghe và hiểu được những sự im lặng đầy ý nghĩa. - Lời nói, nếu được sử dụng một cách tích cực, không chỉ là cầu nối giúp ta hiểu người khác mà còn là cầu nối giúp ta thấu hiểu chính mình. - Trong cuộc sống, vẫn còn hiện tượng mọi người sử dụng bạo lực lời nói với bản thân và với người khác, gây ra nhiều hậu quả đáng buồn. Cần khắc phục, thay đổi tình trạng này.	0,5 0,5 0,5
	3. Liên hệ: - Trình bày nhận thức của bản thân và phương hướng hành động bằng cách trả lời câu hỏi sau: Từ trải nghiệm bản thân, em suy nghĩ gì về ý nghĩa của lời nói? Em sẽ làm gì để trong giao tiếp hằng ngày, lời nói có thể phát huy ý nghĩa, giá trị của nó? - Phần trình bày cần chân thực, khả thi, xuất phát từ tâm thế người trong cuộc.	1,0
	NGHỊ LUẬN VĂN HỌC	
câu 2	Bàn về văn học, Thanh Thảo cho rằng: “<i>Văn chương giúp con người sống “ra người” hơn, sống tốt hơn, nếu ta biết tìm trong quyển sách những vệt sáng, những nguồn sáng soi rọi vào những góc khuất của cuộc đời và của con người</i>” (Theo Nhà văn nói về môn Văn- Văn học và tuổi trẻ- NXB GD, 2015) Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Dựa vào những thông tin về tác phẩm “<i>Một cuộc đua</i>”, hãy phân tích đoạn trích sau để làm sáng tỏ “<i>những vệt sáng, những nguồn sáng soi rọi vào những góc khuất của cuộc đời và của con người</i>”.	

	1. Yêu cầu về kĩ năng - Học sinh biết cách làm bài nghị luận văn học có sử dụng kiến thức lý luận, vận dụng kết hợp các thao tác nghị luận để làm rõ vấn đề. - Xác định đúng vấn đề nghị luận, - Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, văn viết mạch lạc, logic, giàu cảm xúc; có khả năng cảm thụ tác phẩm. - Khuyến khích những bài viết sáng tạo, cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.	
	2. Yêu cầu về kiến thức - Trên cơ sở hiểu biết về lý luận và đoạn trích từ tác phẩm văn học “Một cuộc đua” của tác giả Quế Hương, thí sinh cần làm sáng tỏ ý kiến của Thanh Thảo - Thí sinh có thể làm bài theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần hợp lí, rõ ràng, thuyết phục. Sau đây là một số định hướng:	
	2.1. Mở bài: <i>Giới thiệu vấn đề cần nghị luận:</i> chức năng của giáo dục trong văn chương	0,5
	2.2. Thân bài a. Giải thích nhận định - <i>Văn chương:</i> Là loại hình nghệ thuật bao gồm các sáng tác dùng ngôn từ nghệ thuật để phản ánh cuộc sống con người. - <i>Vết sáng, nguồn sáng soi rọi vào những góc khuất của cuộc đời và của con người:</i> là sự phát hiện của nhà văn về những vẻ đẹp tiềm ẩn bên trong thế giới tâm hồn con người, có tác động tích cực đến con người và cuộc sống. Người đọc sẽ nhận ra ý nghĩa của văn chương với tâm hồn mình từ chính điều này. - <i>Văn chương sẽ giúp con người sống “ra người” hơn, sống tốt hơn nghĩa là</i> tác phẩm văn học đem lại cho con người nhiều niềm vui trong sáng, thánh thiện, làm nảy nở trong tâm hồn ta những xúc cảm cao đẹp, hướng ta đến những điều tốt đẹp trong cuộc đời. → Nhận định nhấn mạnh chức năng giáo dục trong văn chương luôn hướng con người đến cái chân, thiện, mỹ trong cuộc đời. b. Bàn luận - Văn chương là lĩnh vực của cái độc đáo đòi hỏi người nghệ sĩ không chỉ có tài năng, tâm huyết mà còn có khả năng khai mở hướng người đọc đến những điều tốt đẹp trong cuộc đời - Tác phẩm văn chương luôn lấy chất liệu từ cuộc sống nhưng đâu phải bê nguyên xi cuộc sống ấy vào tác phẩm mà thành. Nếu người đọc chủ động tìm kiếm cái đẹp ẩn kín, tiềm tàng cũng như nhận ra những vẻ đẹp sâu thẳm trong hình tượng nghệ thuật ở tác phẩm thì sẽ nhận ra những thông điệp thâm mĩ sâu xa. - Hoài thành cho rằng “<i>Văn chương gây cho ta những tình cảm ta chưa có, luyện cho ta những tình cảm ta sẵn có</i>”. Rõ ràng văn	1,0 1,0

	chương có chức năng khai mở những tư tưởng tình cảm tốt đẹp để con người sống “ra người” hơn. c. Chứng minh nhận định - Giới thiệu đôi nét về tác giả, tác phẩm (HS dựa vào thông tin từ đề bài giới thiệu sơ lược về tác giả, tác phẩm) - Chứng minh qua đoạn trích “Một cuộc đua” của Quế Hương. Ý 1: <i>Những vết sáng, những nguồn sáng soi rọi vào những góc khuất của cuộc đời và của con người</i> thể hiện qua lời kể về sự thay đổi của cậu ấm trong “Buổi thứ 3” khi nhân vật “tôi” đến bên “cậu ấm chăm sóc”: <i>“gã không la hét cũng không ném thứ gì. Gã nói chuyện, cùng tôi thi hát Karaoke” ... “gã đã thắng”</i> → một con người đang rất tuyệt vọng, cuồng nộ, uất ức luôn tự chống lại cuộc đời đã vượt qua rào cản để thay đổi chính mình trước sự ngỡ ngàng, khó tin. Ý 2: Tư tưởng lớn của câu chuyện còn như một âm thanh trong trẻo vỡ òa trong lòng người đọc khi cô gái trẻ đề nghị, thách thức “cậu ấm”: <i>Chúng ta đua ngoi lên dưới ánh mặt trời. Thời hạn 5 năm.</i> → Bằng tình thương và nghị lực của chính mình, cô gái đã đưa cậu ấm ra khỏi nỗi tuyệt vọng và khơi lên trong trái tim tưởng đã khô cằn một khát vọng sống mãnh liệt Ý 3: Phần kết đoạn trích đầy giá trị nhân văn. Cô gái đã nhận được món quà của cậu ấm. là một bầy hạc gấp bằng 10 tờ đôla thật cùng với một lá thư với lời lẽ đầy niềm tin yêu cuộc đời: <i>“Cô không cần đến buổi thứ tư. Tôi vẫn là một đứa sáng dạ, chỉ cần ba buổi là ngộ... Tôi nhận lời “đua” với cô, đua ngoi lên dưới ánh mặt trời “để” còn hai con mắt khóc người một con”... Trước khi bay, người ta cũng cần đôi cánh..... Hẹn gặp lại cuối đường đua.”</i> → Với những lời lẽ chắc nịch, đầy tự tin, chàng trai từng “rơi xuống vực thẳm” đã “đứng lên” và ý thức được cuộc đời là một cuộc đua dài. Chỉ có chết mới ngừng đua. Còn sống là còn đua để chứng minh mình hiện hữu, mình có ích. Nhà văn Quế Hương đã tin và đem niềm tin ấy vào câu chuyện của mình. d. Đánh giá, mở rộng vấn đề: - Ý kiến trên hoàn toàn đúng đắn khi bàn về chức năng giáo dục trong văn chương. Bởi lẽ, văn học nghệ thuật phản ánh cuộc sống một cách toàn vẹn trong mối quan hệ đa chiều, tập trung khám phá chiều sâu khôn cùng của tâm hồn con người. Văn học có sứ mệnh cao cả bởi tác động sâu sắc đến tâm hồn con người, làm giàu thêm nhận thức của con người với thế giới xung quanh về chính bản thân mình. Từ đó sẽ bồi đắp, nâng đỡ, thanh lọc để tâm hồn con người, khiến con người trở nên hoàn thiện, sống “ra người” hơn. - Đoạn trích từ truyện ngắn “Một cuộc đua” của Quế Hương với hình thức nghệ thuật đối thoại; giọng văn nhẹ nhàng, giàu cảm xúc; lối	4,0 1,0
--	--	-----------------------

	diễn đạt mượt mà, sâu lắng; ngôn ngữ giản dị mà sắc sảo, nồng ấm mà dịu mát. - Đoạn trích nói riêng và câu chuyện “một cuộc đua” nói chung thật ám áp tình đời, tình người, đã <i>giúp con người sống “ra người” hơn, sống tốt hơn và đó cũng là nguồn sáng soi rọi vào những góc khuất của cuộc đời và của con người</i>”. - Bài học cho người sáng tác và người tiếp nhận: + Để tạo ra được <i>những vệt sáng những nguồn sáng soi rọi vào những góc khuất của cuộc đời và của con người</i>” nhà văn cần có sự trải nghiệm, thấu hiểu cuộc đời, yêu thương con người sâu sắc ... mới có thể gửi vào trang viết của mình những giá trị nhân văn. + bạn đọc khi tiếp nhận tác phẩm cần đồng cảm, trân trọng, nâng niu, tiếp cận tác phẩm ở mọi chiều sâu tư tưởng của nó, đón nhận được thông điệp sâu sắc mà nhà văn gửi gắm.	
	2.3. Kết bài: - Khái quát lại vấn đề nghị luận - Cảm xúc của bản thân	0,5
Tổng điểm		8,0

Lưu ý:

- Do đặc trưng môn Ngữ văn và tính chất của kì thi, giám khảo chủ động, linh hoạt vận dụng hướng dẫn chấm và chuẩn cho điểm để đánh giá chính xác bài làm của thí sinh. Hướng dẫn chấm chỉ xác định những yêu cầu cơ bản, trên cơ sở đó người chấm cần nhắc từng trường hợp cụ thể để cho điểm.

- Những bài viết có sự sáng tạo, có cảm xúc và giàu chất văn cần được khuyến khích. Nếu thí sinh làm bài theo cách riêng, khác với hướng dẫn chấm nhưng đáp ứng được yêu cầu cơ bản hoặc trình bày có lí lẽ, thuyết phục thì giám khảo linh hoạt cho điểm.

- Điểm toàn bài không làm tròn.

----- Hết -----